

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/12/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Dũng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 225/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Châu Thị Ngọc T, sinh năm 1985 (*có mặt*).

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1979 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Người giám hộ của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1958 (*có mặt*)

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Châu Thị Ngọc T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2004 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian sống chung với nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau nhưng chị đã cố gắng chịu đựng. Năm 2017, anh Q bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não và Tòa án đã tuyên bố anh Q mất năng lực hành vi dân sự. Sau đó chị vẫn là người trực tiếp chăm sóc anh Q, tuy nhiên năm 2019, khi cha, mẹ anh Q lấy lại nhà và bán thì chị đã đưa anh Q về lại nhà cha, mẹ ruột của chị sinh sống. Trong thời gian này, anh Q thường xuyên đánh đập chị và chửi bới cha ruột chị. Đến tháng 6/2020, chị đã đưa anh Q về lại nhà cha, mẹ của anh

Q còn chị thì về sống cùng gia đình cha, mẹ ruột và từ đó đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn với nhau được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Trong quá trình sống chung chị và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Duy B, sinh ngày 25/8/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 23/02/2011. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con vì hiện nay anh Q chưa phục hồi và chị cũng có đủ khả năng để nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người giám hộ của bị đơn ông Nguyễn Ngọc L trình bày: Anh Nguyễn Ngọc Q là con ruột của ông, năm 2004 thì Nguyễn Ngọc Q đã kết hôn với chị Châu Thị Ngọc T. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống chung với gia đình ông, năm 2017, anh Q bị tai nạn giao thông và bị chấn thương sọ não nên ông đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Q mất năng lực hành vi dân sự. Trong thời gian sống chung thì không thấy vợ chồng Quốc và Trang có mâu thuẫn gì hết, không có cãi vã, đánh đập gì nhau. Khi con ông bị tai nạn và mất năng lực hành vi dân sự thì chị T vẫn chăm sóc bình thường. Tháng 10/2019, khi ông bán căn nhà mà anh Q, chị T đang ở nên chị T đã đưa anh Q về nhà mẹ chị T sinh sống. Từ tháng 5/2020 thì chị T nhờ người chở anh Q về lại nhà ông và từ đó đến nay thì chị T không đến nữa mà làm đơn yêu cầu ly hôn với anh Q.

Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh Q thì ông cũng thống nhất không có ý kiến gì.

Về con chung của anh Q và chị T thì nếu chị T không chăm sóc các con chung thì yêu cầu giao các cháu cho vợ chồng ông trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng anh Q và chị T không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác, đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Châu Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2004 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh, chị có nhiều mâu thuẫn, anh Q đã bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hiện nay chị T không còn sống chung với anh Q, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T; về con chung giao cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 25/8/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 23/02/2011 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của

đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bi đơn anh Nguyễn Ngọc Q đã bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 01/2018/QĐST-VDS ngày 10/01/2018 nên Tòa án đã chỉ định ông Nguyễn Ngọc L, là cha ruột của anh Q làm người giám hộ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Châu Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2004 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị T và anh Q không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh Q đã bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 01/2018/QĐST-VDS ngày 10/01/2018 nên anh Q không thể quan tâm, chăm sóc gia đình được; từ tháng 6/2020 cho đến nay, chị T và anh Q không còn chung sống với nhau, không quan tâm gì đến nhau nữa.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người giám hộ ông Nguyễn Ngọc L là cha ruột của bị đơn đã trình bày, từ khi anh Q bị tai nạn và mất năng lực hành vi dân sự thì chị T vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng, tuy nhiên do anh Q bị chấn thương sọ não nên không thể mang lại hạnh phúc cho chị T được và không thể chăm sóc cho gia đình vợ, con nên ông cũng đồng ý theo yêu cầu của chị T.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy anh Q không thể mang lại hạnh phúc cho chị T được nên đã làm cho hôn nhân giữa chị T và anh Q lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[2] *Về con chung:* Chị T và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Duy B, sinh ngày 25/8/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 23/02/2011. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay anh Q đang bị mất năng lực hành vi dân sự nên không thể chăm sóc các con chung; từ khi anh Q bị tai nạn và mất năng lực hành vi dân sự thì chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 25/8/2006 và cháu Nguyễn Duy H, sinh ngày 23/02/2011 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị Ngọc T.

- *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Châu Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc Q.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 25/8/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 23/02/2011 cho chị Châu Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Ngọc Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Châu Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001831 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Anh Dũng